

3 loại mô cơ

- Cơ vân
- Cơ trơn
- Cơ tim

Cơ vân

- Cấu tạo
 - Bụng cơ
 - sợi cơ
 - màng **nội cơ**---> bó sợi cơ
 - màng **chu cơ**---> bắp cơ
 - màng **ngoài cơ**--
 - Gân:
 - x không **co rút**
 - v chỉ **truyền lực**

MLK giữa cơ và da

- Phần **đặc**
 - @: sát **màng ngoài cơ**
 - aka: **mạc bọc cơ** (mạc sâu)
- Phần **lỏng lẻo** (chứa mỡ)
 - @: ngay **dưới da**
 - aka: **tấm dưới da** (mạc nông)
 - **vách gian cơ**: chẻ mạc ngăn cách các nhóm cơ

Phân loại

- Theo **hình dạng**:
 - thoi, dẹt, thẳng
 - tam giác, vuông
 - lông vũ, vòng
- Theo **số đầu nguyên ủy**:
 - nhị đầu
 - tam đầu
 - tứ đầu
- Theo **số bụng**: hai bụng
- Theo **chức năng**
 - khép, dạng, xoay
 - gấp, duỗi
 - sắp, ngửa
 - đối chiếu
 - thắt, giãn

